

Đồng Nai, ngày 11 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề cương “Chương trình Phát triển nông nghiệp
bền vững tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020 – 2025”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2017 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 681/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững Việt Nam đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 869/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Nai theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 1854/TTr-SNN ngày 12 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề cương “Chương trình Phát triển nông nghiệp bền vững tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020 – 2025” với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên Chương trình: Chương trình phát triển nông nghiệp bền vững tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020 – 2025.

2. Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Mục tiêu, yêu cầu

a) Mục tiêu: Định hướng, chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp thời gian tới với mục tiêu phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với sự phát triển của xã hội và bảo vệ môi trường. Đồng thời, phát huy những điều kiện thuận lợi hướng tới xây dựng nền nông nghiệp hiện đại, đáp ứng nhu cầu hiện tại và tương lai, đặc biệt là



chủ động ứng phó với những tác động của biến đổi khí hậu và những yêu cầu đặt ra trong phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững.

b) Yêu cầu: Tuân thủ các nguyên tắc, đảm bảo đề án sát thực tế, gắn với phát triển vùng nguyên liệu ổn định bền vững và quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn; từng bước đầu tư chiều sâu, đổi mới công nghệ, thiết bị nhằm mở rộng sản xuất, nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp, đáp ứng yêu cầu thị trường trong nước và quốc tế; phát huy có hiệu quả cao nhất các nguồn lực và lợi thế của địa phương.

4. Phạm vi đối tượng và thời gian thực hiện đề án

- Phạm vi thực hiện:

+ Phạm vi không gian: Chương trình Phát triển nông nghiệp bền vững được triển khai trên địa bàn các huyện và thành phố.

+ Phạm vi thời gian: Giai đoạn 2020 – 2025.

- Đối tượng thực hiện: Nông dân, chủ trang trại, tổ hợp tác, hợp tác xã, Doanh nghiệp tham gia sản xuất nông nghiệp tại địa phương.

5. Nhiệm vụ

Phần thứ 1: Đánh giá các nguồn lực liên quan đến phát triển nông nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Nguồn lực về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên.

- Nguồn lực về điều kiện kinh tế - xã hội:

+ Đánh giá khái quát tình hình phát triển kinh tế nông nghiệp (giai đoạn 2015-2019): Giá trị tổng sản phẩm (GRDP) và tốc độ tăng trưởng kinh tế; Giá trị tổng sản phẩm (GRDP) và cơ cấu kinh tế trên địa bàn tỉnh; Đánh giá thu nhập trên một đơn vị diện tích.

+ Đánh giá hiện trạng cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ nông, lâm, ngư nghiệp.

+ Đánh giá hiện trạng cơ sở hạ tầng thương mại phục vụ ngành nông nghiệp.

+ Nguồn nhân lực (giai đoạn 2015-2019).

Phần thứ 2: Đánh giá thực trạng và các dự báo liên quan đến phát triển nông nghiệp bền vững tỉnh Đồng Nai.

- Đánh giá thực trạng sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2015 – 2019 các lĩnh vực: Trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp.

- Thực trạng ngành chế biến nông lâm thủy sản.

- Tình hình thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Đánh giá về cơ chế, chính sách và tình hình thực hiện chính sách đối với sản xuất, kinh doanh và đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp;

- Các yếu tố ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp bền vững.

- Một số dự báo liên quan đến sản xuất nông nghiệp bền vững năm 2025: Dự báo về dân số và lao động; Dự báo về tiến bộ khoa học - công nghệ ứng dụng vào nông, lâm, ngư nghiệp; Dự báo ảnh hưởng của biến đổi khí hậu toàn cầu và nước biển dâng đối với nông, lâm, ngư nghiệp; Dự báo về đầu tư, thị trường tiêu thụ và thương mại nông lâm thủy sản tại Đồng Nai.

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, cơ hội, thách thức.

Phần thứ 3: Phát triển nông nghiệp bền vững tỉnh Đồng Nai đến năm 2025

- Quan điểm phát triển của ngành.

- Xác định mục tiêu tổng quát phát triển của tỉnh.

- Xác định mục tiêu cụ thể về kinh tế, xã hội, môi trường gắn với phát triển nông nghiệp bền vững.

- Định hướng phát triển cho từng lĩnh vực: Trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, Chế biến nông sản, Định hướng về thị trường tiêu thụ

- Xác định các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện

+ Tổ chức sản xuất gắn với chế biến từng lĩnh vực: Trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, bảo quản, sơ chế và chế biến sau thu hoạch, mời gọi đầu tư nhà máy chế biến nông sản.

+ Phát triển khoa học công nghệ: Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và nông nghiệp công nghệ cao; Sản xuất đạt tiêu chuẩn xuất khẩu (VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ) gắn với phát triển các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ mới phục vụ sản xuất điều khiển tự động, sản xuất thông minh; Đăng ký, bảo hộ nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu và chủ lực của tỉnh.

+ Phát triển hạ tầng: Công trình thủy lợi, hệ thống điện, hạ tầng giao thông, hệ thống cấp nước sạch, Chợ - Trung tâm thương mại, hệ thống kho bãi.

+ Nguồn lực: Nguồn vốn, nguồn nhân lực

+ Xúc tiến thương mại

+ Cơ chế chính sách

+ Công tác tuyên truyền

6. Sản phẩm

a) Quyết định của UBND tỉnh Đồng Nai về phê duyệt “Chương trình Phát triển nông nghiệp bền vững tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020 – 2025”.

b) Chương trình Phát triển nông nghiệp bền vững tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020 – 2025.

7. Tiến độ thực hiện: 08 tháng kể từ ngày UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt “Chương trình Phát triển nông nghiệp bền vững tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020 – 2025”;

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử;
- Lưu VT, KGVX, KTN.

(Khoa/254.Qdpheduyetdecuong)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Chánh